

BƯỚC ĐẦU TÌM HIỂU BẢN CHẤT, NGUỒN GỐC CÁC HIỆN TƯỢNG NGOẠI CẢM CỦA CON NGƯỜI

Phạm Quang Bình

Học viện Chính trị quân sự.

Con người vừa là một tiểu vũ trụ với những cấu trúc và các mối liên hệ (MLH) rất phức tạp bên trong, vừa là một phần nhỏ bé của đại vũ trụ bao la với những MLH rất đa dạng, phức tạp bên ngoài. Vì vậy, nghiên cứu về con người, không chỉ là nghiên cứu cái bên trong, mà còn phải nghiên cứu cả các MLH đa dạng, phong phú của con người với thế giới bên ngoài. Trong MLH với thế giới bên ngoài, con người vừa là chủ thể vừa là khách thể. Ở tư cách chủ thể - theo quan điểm hoạt động - một mặt, con người thường xuyên, tích cực tác động vào thế giới khách quan để điều khiển hoặc làm biến đổi thế giới, mặt khác, con người lại chủ động tiếp nhận sự tác động muôn màu, muôn vẻ của thế giới đó. Ngoài sự tác động và tiếp nhận thông thường (đã được tâm lý học và một số ngành khoa học nghiên cứu và giải quyết), còn có những tác động và tiếp nhận đặc biệt như: Khí công, ngoại cảm, linh cảm, trực giác... Vấn đề này đang được nghiên cứu và dần dần hình thành một khoa học mới: "Nhân thể học", "cận tâm lý"...

Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi chỉ tiếp cận nghiên cứu những khả năng đặc biệt của con người trong việc tiếp nhận thông tin từ thế giới bên ngoài. (Những khả năng tác động đặc biệt như: Khí công, phát xạ... sẽ được nghiên cứu trong một chuyên đề khác). Mục đích là đưa ra những lời lý giải nhằm góp phần làm sáng tỏ thêm bản chất của các hiện tượng trên theo quan điểm duy vật biện chứng.

Để tiện nghiên cứu, chúng tôi chia các hiện tượng trên thành hai nhóm: Nhóm một là những hiện tượng đặc biệt thuộc về những người có khả năng phi thường như: đọc nhanh hoặc làm toán nhanh hơn máy vi tính, tiếp nhận được sóng vô tuyến, nghe được siêu âm, tiếp nhận được thông tin từ rất xa... Nhóm hai là

nhóm những hiện tượng đặc biệt xảy ra trong những hoàn cảnh nhất định của những người bình thường như: trực giác, linh cảm... Bài viết này sẽ đi sâu vào bản chất, nguồn gốc khả năng đặc biệt của nhóm thứ nhất.

Về bản chất, nguồn gốc hay nguyên nhân của các hiện tượng ngoại cảm, đã có nhiều nhà khoa học quan tâm lý giải, trong đó có Đặng Ngọc Diệp, Đỗ Kiên Cường, các nhà nghiên cứu Thế Thường, Nguyễn Phúc Giác Hải... Tuy vậy, chưa có tác giả nào lý giải một cách hệ thống các hiện tượng ngoại cảm. Có tác giả lý giải khá sâu một hiện tượng nào đó (trong một bài báo riêng lẻ). Có tác giả đưa ra những "nguyên nhân" nhưng thực ra đó chỉ là các dạng người có khả năng ngoại cảm (chẳng hạn do một trong các nguyên nhân sau: do bẩm sinh; do tác động vượt ngưỡng chịu đựng của con người, sau thời gian dài bị bệnh hiểm nghèo...) còn nguyên nhân bên trong, cơ sở khoa học để lý giải thì tác giả chưa đề cập.

Vậy nguyên nhân sâu xa, nguồn gốc, hoặc cơ sở tâm sinh lý của "ngoại cảm" là gì? Theo chúng tôi, do những nguyên nhân sau:

Thứ nhất, "nhà ngoại cảm" có hệ thống thần kinh rất khác so với người bình thường. Có thể não của họ có trung khu thần kinh hoặc các đường liên hệ thần kinh khác với bộ não của người bình thường, do đó dẫn tới các chức năng của một số bộ phận hoặc của toàn bộ não thay đổi. Điều này làm cho họ cũng có khả năng khác người bình thường. Sự "khác người" này có thể do bẩm sinh, cũng có thể do những tác động khách quan hoặc chủ quan gây ra.

Về bẩm sinh, một số người sinh ra, sau một thời gian, tự nhiên có những khả năng dị thường như: Đọc rất nhanh (có thể tới 6.000 từ/phút); làm toán nhanh như máy vi tính; nhìn bằng tai; nhìn xa hàng nghìn dặm; có trường sinh học lớn gấp 10 nghìn lần người bình thường...⁽¹⁾

Về tác động khách quan, có thể là do một vụ tai nạn, một căn bệnh hiểm nghèo làm chấn thương sọ não gây nên một sang chấn tâm lý... Những tác động này đã dẫn tới việc sắp xếp lại một số cấu trúc trong não bộ, hoặc làm phục hồi (đánh thức) những tiềm năng còn "ngủ quên", hoặc làm tăng cường khả năng hoạt động của một trung khu nào đó. Có rất nhiều ví dụ về vấn đề này: Bà Yulia Vôrobiova sau tai nạn điện giật, đã có khả năng nhìn xuyên suốt cơ thể người khác⁽²⁾; một phụ nữ Nga sau khi bị tảng băng vỡ đập vào đầu, tự nhiên không nói được tiếng Nga, mà nói bằng tiếng Thổ Nhĩ Kỳ⁽³⁾; ở Thốt Nốt (Cần Thơ), năm 1977, ông Nguyễn Văn Bé, sau cú ngã đập đầu, đã bị câm và mù (đã chữa mà không khỏi). Đến tháng 9/2001, ông lại bị tai nạn (vấp vào một cột nhà), sau đó lại nói và nhìn được⁽⁴⁾... Trường hợp của ông Bé có thể giải thích như sau: Cú va đập lần đầu đã làm tắc nghẽn sự lưu thông máu hoặc sự liên hệ giữa các trung khu nào đó (chẳng hạn TK nói và nhìn) làm cho ông bị câm và mù. Cú va đập sau, vô tình lại làm lưu thông hoặc thức tỉnh các TK hoặc các điểm đã "ngủ quên", làm cho ông trở lại bình thường, nói được và nhìn được. Trường hợp của ông Bé cũng là một trong những cơ sở để lý giải cho luận cứ mà tôi đã trình bày ở trên.

Còn yếu tố chủ quan, đó là do sự luyện tập công phu, bền bỉ của cá nhân (các nhà khí công, yoga). Những người này đã chủ động điều khiển được ý thức của mình và dùng ý thức điều khiển sự hoạt động của các cơ quan trong cơ thể. Quá trình lâu dài, bền bỉ như nước chảy làm đá mòn có thể đã làm thay đổi cấu trúc, chức năng của một số bộ phận cơ thể, dẫn tới làm thay đổi khả năng của họ. Đã có nhiều thông tin về các nhà khí công, yoga, nhờ tập luyện mà có khả năng phi thường. Tuy nhiên, gần đây, người ta còn cho rằng, người bình thường cũng có thể luyện tập để truyền và thu ý nghĩ từ người khác. Người được gọi là một trong những nhà tiên phong nghiên cứu về vấn đề này là Sidney (người Anh). Ông cho rằng, nếu tập trung tư tưởng và ý chí thật cao (cố gắng hết sức bình sinh) và không bỏ nửa chừng thì kết quả truyền ý nghĩ có thể đạt tới 70%⁽⁵⁾.

Thứ hai, hệ thần kinh và các cơ quan phân tích của nhà ngoại cảm có khả năng (năng lực/chất lượng) cao hơn người bình thường. Tức là, về cấu trúc chức năng của các vùng, các đường liên hệ thần kinh... cơ bản như của người bình thường, nhưng có chất lượng cao hơn ít nhiều; phổ cảm giác, ngưỡng cảm giác của họ rộng hơn, cao hơn người bình thường chút ít. Chẳng hạn, người bình thường chỉ thu nhận được sóng ánh sáng ở vùng nhìn thấy (từ ánh sáng đỏ tới ánh sáng tím: từ 380^m - 770^m) còn nhà ngoại cảm có thể tiếp nhận được sóng ánh sáng ở vùng hồng ngoại hoặc tử ngoại (dưới 380^m và trên 770^m), hoặc có thể thu nhận được sóng vô tuyến. Tương tự như vậy, có người nghe được sóng âm thanh ở vùng hạ âm hoặc siêu âm; có người chịu được nhiệt độ nóng hoặc lạnh cao hơn mức bình thường mà chúng ta chịu được, có người có độ nhạy cảm về áp suất không khí và độ ẩm không khí rất cao; có người có khả năng đọc nhanh hơn hẳn người khác; có người có trí nhớ tốt hơn, tư duy linh hoạt hơn người bình thường... Tóm lại, hệ thần kinh và các cơ quan phân tích của những "người khác thường" này có chất lượng cao, độ nhạy cảm lớn hơn người bình thường. Các chỉ số này, khi đạt tới một mức độ nào đó thì được người ta gọi là khả năng phi thường, dị thường, tức là khả năng ngoại cảm. Như vậy, trong trường hợp này, có thể nói, ngoại cảm là sự siêu nhạy cảm.

Thứ ba, ở một số nhà ngoại cảm có thể còn do một nguyên nhân đặc biệt nữa, đó là do có một *khối thông tin - năng lượng điều khiển* (KTT - NLĐK) từ bên ngoài xâm nhập vào cơ thể. KTT - NLĐK này, có thể có dạng của sét hòn. Nó vừa mang một năng lượng khá lớn, vừa mang thông tin ý nghĩa, vừa mang thông tin điều khiển. Khi xâm nhập vào cơ thể con người, nếu như hệ thần kinh của chủ thể hoạt động yếu, hoặc bị tổn thương, nó sẽ điều khiển hoạt động của hệ thần kinh và cơ thể của người đó. Còn nếu hệ thần kinh của chủ thể hoạt động khỏe mạnh, cân bằng, ý chí của chủ thể mạnh, thì KTT - NLĐK đó không thể điều khiển cơ thể được. Bản thân KTT - NLĐK đó có chứa đựng những thông tin ý nghĩa, thông tin tri thức (thông tin nội dung/biểu tượng). Nhờ thông tin tri thức này mà chủ thể có được những biểu tượng, những tri thức rất khác lạ. KTT - NLĐK này có thể tới từ vũ trụ, từ sóng điện từ của người đang sống, cũng có thể tới từ sóng điện từ (hoặc

loại sóng - hạt nào đó) của người đã chết. Đó cũng là cơ sở để lý giải tại sao một số người lại có được những thông tin về vũ trụ, về người đã chết và về những thông tin mà chủ thể chưa từng được lĩnh hội qua con đường thông thường.

Nguyên nhân này có thể lý giải cho các trường hợp sau: Người bị ốm yếu dài ngày, người bị tai nạn chết đi sống lại, người "bị" lên đồng... sau đó nói chuyện thần thánh hoặc tiên tri... Đó là theo quan điểm duy vật. Còn theo quan điểm duy tâm thì KTT - NLĐK này chính là một "linh hồn" bên ngoài xâm nhập vào và điều khiển chủ thể, làm cho chủ thể như bị "ma ám"... Và do đó, mọi suy nghĩ và hành động cũng như lời nói của chủ thể là suy nghĩ, hành động và lời nói của một "linh hồn" (có thể đó là một thánh nhân, của trời, có thể là của một người đã chết).

Ngoài ra, riêng đối với những người có khả năng nhìn được (hoặc nói chung là tiếp nhận được) những thông tin từ rất xa (như chị Giuna Đavitasvili có thể nhìn xa được 18.000km, cô bé Theodora (Bungary - 1988) nhìn thấy những sinh vật lạ từ một hành tinh xa xăm⁽⁶⁾...) hiện nay cũng đang được nghiên cứu và đưa ra các giả thuyết.

Giả thuyết thứ nhất cho rằng, những người có khả năng trên là do họ có khả năng "thần giao cách cảm" nên thu được thông tin từ xa.

Giả thuyết thứ hai cho rằng, khả năng trên có được là do hai yếu tố sau: Một là, không gian vũ trụ không phải là 3 chiều mà là 4 chiều (hoặc không gian cong). Hai là, bản thân chủ thể phải có khả năng đặc biệt để tiếp cận được không gian cong, không gian 4 chiều. Một số người có khả năng đặc biệt đã tiếp cận được chiều thứ tư, hoặc nhảy tắt qua không gian cong. Vì vậy, vật thể - nếu theo không gian 3 chiều thì có thể ở rất xa, nhưng nếu theo không gian 4 chiều hoặc không gian cong thì lại rất gần. Do vậy, người nào có khả năng đi vào không gian này, người đó sẽ tiếp nhận được thông tin từ rất xa và do vậy mà thông tin đến rất sớm. Chẳng hạn, vụ nổ của một ngôi sao nào đó cách ta 10 năm ánh sáng, thì đối với người bình thường, phải sau đó 10 năm mới nhìn thấy được, còn đối với họ chỉ sau một vài tiếng là đã tiếp nhận được thông tin. Trong trường hợp này, họ đã "tiên tri" trước 10 năm.

Về khả năng tiên tri. Chúng ta được nghe nhiều chuyện về khả năng dự đoán trước của các nhà tiên tri. Đặc biệt phải kể đến hai nhà tiên tri lừng danh đều ở thế kỷ XVI đó là: Nguyễn Bình Khiêm (Việt Nam) và Nottradamus (Pháp). Cả hai ông đều có những lời tiên tri tới tận thế kỷ XXI (500 năm về sau) dưới dạng những câu thơ "sấm ký". Khi ngẫm lại, người ta thấy những lời tiên tri này rất đúng. Đặc biệt, có một chi tiết: Khi bọn trộm đào mộ của Nottradamus để tìm của cải thì thấy có một tấm biển bằng kim loại, trên đó có ghi ngày tháng năm sẽ bị bọn xấu đào lên. Ngày tháng năm đó hoàn toàn trùng với ngày bọn trộm đào mộ.

Vậy cơ sở của tiên tri là gì? Hay nói cách khác, tại sao người ta lại có khả năng tiên tri?. Có thể tạm lý giải bằng 3 nguyên nhân (hoặc 1 trong 3 nguyên nhân) dưới đây:

- Một là, do chủ thể đã nhận thức được quy luật vận động của sự vật, hiện tượng (SV, HT). Mọi SV, HT đều tồn tại và vận động theo quy luật nhất định, trong những thời gian và không gian nhất định. Do vậy, ở mỗi thời điểm nào đó, nhất định chúng sẽ có một trạng thái tồn tại - vận động ở một không gian vật chất tương ứng nhất định. Nếu nắm vững được quy luật, thì cũng sẽ nắm vững được ở thời gian nào thì sẽ có trạng thái tồn tại - vận động tương ứng như thế ấy. Người Trung Quốc có Kinh dịch. Họ cho rằng, cốt lõi của Kinh dịch là "thời". Trong Kinh dịch có 64 quẻ - tương ứng với 64 trạng thái tồn tại và vận động ở 64 "thời" khác nhau của SV, HT. Nếu nhận thức được "thời" của SV, HT thì sẽ nhận thức được trạng thái tồn tại và vận động của chúng. Do vậy, các nhà Dịch học có khả năng tiên tri rất cao (như Trình Di - Trung Quốc, Nguyễn Bình Khiêm - Việt Nam).

Trong nhận thức quy luật, có nhận thức về mối liên hệ giữa các SV, HT như: mối liên hệ giữa các thiên thể với trái đất và con người; mối liên hệ giữa quá trình vận động của khí quyển, địa quyển, từ quyển, thủy quyển với sinh quyển... Từ đó, người ta có thể đưa ra những dự báo về tai nạn vũ trụ, dịch bệnh; về khí hậu, thời tiết; về xã hội và cuộc sống của con người. Ngày nay, khoa học đã chứng minh được rằng, chu kỳ dịch chuyển vết đen trên mặt trời có ảnh hưởng rất lớn tới khí hậu, thời tiết trên trái đất; chu kỳ vận động của mặt trăng có ảnh hưởng lớn tới sức khoẻ, sinh lý, tâm lý con người. Người ta cũng đã thống kê được sự liên quan giữa các vụ nổ, các lần xuất hiện sao chổi, các lần thiên thạch rơi với sự xuất hiện những dịch bệnh hoặc sự ra đi của các vĩ nhân (Xêda và Napôlêôn đều chết vào dịp có sao chổi)... Như vậy, khi nhận thức được quy luật vận động của các SV, HT, chủ thể sẽ đưa ra được những lời tiên đoán chính xác về chúng.

- Hai là, do chủ thể có khả năng tiếp nhận được thông tin từ rất xa (như đã trình bày ở phần trên), do đó cũng tiếp nhận được thông tin từ rất sớm mà mãi sau này người bình thường mới tiếp nhận được. Ở đây, tiên tri là do biết trước, biết sớm hơn mà thôi.

- Ba là, có thể do chủ thể đã tiếp nhận được thông tin mang tính "tiên tri" từ KTT - NLĐK nào đó trong vũ trụ hoặc trên trái đất (như đã trình bày ở phần trên). Dạng tiên tri này, nếu theo cách hiểu của những người duy tâm thì chính là do một đấng "siêu nhiên" nào đó mách bảo.

Về khả năng đối thoại với người chết: Một số nhà ngoại cảm có khả năng đối thoại với người chết và tìm mộ người chết. Ở nước ta, gần đây, người ta hay nói về khả năng kỳ lạ này của cô Phương, cô Phan Thị Bích Hằng, anh Đỗ Bá Hiệp... Các nhà ngoại cảm này xác nhận rằng, họ có thể nhìn thấy, nghe thấy và đối thoại với linh hồn người chết. Thật sự họ có khả năng này không, chưa thể kết luận được. Nhưng một điều được nhiều người công nhận là họ có khả năng tìm được mộ người chết và mô tả khá chính xác những đặc điểm về cơ thể, tính cách... của người chết (khi còn sống). Vậy lý giải về vấn đề này như thế nào? Nếu theo

cách lý giải duy tâm thì các nhà ngoại cảm có khả năng gọi hồn, có khả năng tiếp xúc với "linh hồn" người đã chết, và do vậy, có thể hiểu được các đặc điểm cơ thể, tính cách, cũng như nơi chôn cất họ. Tạm thời ta hãy gạt quan niệm này sang một bên để lý giải vấn đề theo quan niệm duy vật. Theo đó, có thể đưa ra ba cách lý giải và cũng là ba cơ sở, ba nguyên nhân sau:

- *Thứ nhất*, theo lý thuyết về KTT - NLĐK thì, sở dĩ nhà ngoại cảm có được khả năng trên là do họ đã tiếp nhận được thông tin về người chết từ KTT - NLĐK của người chết cũng như của người đang sống mà có sự hiểu biết về người chết. Cũng chính thông tin trong KTT - NLĐK đã giúp cho nhà ngoại cảm biết được những đặc điểm của người chết và nơi chôn cất người chết. Đây là cơ sở để nhà ngoại cảm có thể mô tả khá chính xác về đặc điểm cũng như nơi chôn cất người chết.

- *Thứ hai*, dựa vào kết quả nghiên cứu bức xạ điện từ của nhà vật lý học Ba Lan Janusz Slawinsky công bố trong bài viết "Bức xạ điện từ và các tồn tại sau khi chết", thì con người luôn luôn có bức xạ photon với cường độ từ 100 - 1000 photon/s/cm²; tại thời điểm người đó chết có thể tăng lên 1000 lần so với lúc còn sống. Ông cũng cho rằng, trường điện từ tại thời điểm "loé sáng" cuối cùng có thể mang một số thông tin về cơ thể và lan truyền trong không gian. Đó chính là cái "tồn tại sau khi chết". Bức xạ điện từ này có thể toả vào không khí; có thể được lưu giữ ở những vật thể xung quanh (cây, đất, đá, các công trình xây dựng...), nhưng theo tôi, có lẽ chủ yếu là được lưu giữ ở ngay trong bộ xương của người chết; có thể được lưu giữ trong cơ thể, trong não những người xung quanh đó vào thời điểm "loé sáng" cuối cùng. Nhà ngoại cảm với những cơ quan phân tích cảm giác và hệ thần kinh đặc biệt của mình đã tiếp nhận được những thông tin từ các nguồn bức xạ điện từ kể trên. Tuy nhiên, cũng cần thấy là, các nguồn bức xạ đó có cường độ rất yếu và rất nhiều. Vì vậy, các nhà ngoại cảm phải tập trung tư tưởng thật cao mới có thể tiếp nhận, sàng lọc, phân tích và đưa ra kết luận chính xác được. Một số nhà ngoại cảm phải "lên đồng" để rơi vào trạng thái vô thức, qua đó mới thu được những thông tin có cường độ yếu.

- *Thứ ba*, có thể do nhà ngoại cảm có khả năng đọc được ý nghĩ từ người sống, mà trong tư tưởng, ý nghĩ của người sống có chứa đựng những thông tin về người chết. Qua đó, nhà ngoại cảm có thể "phán" khá chính xác những đặc điểm của người chết cũng như nơi chôn cất mộ.

Chú thích

1. Hàng Nga. *Ngoại cảm kỳ diệu*. NXB Văn hoá thông tin, 1999, tr. 82, 88, 151.
2. Sđd, tr. 66.
3. *Sputnhich*. Số 6/1999.
4. Báo *Tiền Phong*. Số 151 ra ngày 10/10/2001.
5. Hàng Nga. *Ngoại cảm kỳ diệu*. NXB Văn hoá thông tin, 1999, tr. 207 - 208.
6. Sđd, tr. 61, 157.